

Ông Nhất héo quắt trên giường đã mấy tháng rồi. Toàn thân ông bất động, duy cặp mắt lơ lơ chậm chậm quét đi quét lại những khuôn mặt tới gần. Tuổi ngót bảy mươi, con trai con gái, dâu rể đủ đầy, chưa đại thọ nhưng chết cũng đẹp rồi. Bà Nhất đã nhờ các vãi chùa tụng hết kinh Kim Cương, Bát Nhã...; chiếc quan tài đỏ hoét đặt cạnh giường ván thiên kênh lên tựa cánh cửa thuyền rồng rộng mở, chỉ chờ ông chui vào là thông dong xuôi Tây Trúc. Nhưng mà ông chưa đi đấy, làm gì được ông nào!

Các thầy cúng mấy phen bấm quẻ tính giờ tịch cho ông đều sai bét. Thôi chết rồi! Có thể mà không nghĩ ra! Bà Nhất đâu, xem còn đứa nào thì gọi hết chúng về. Nghĩa tử là nghĩa tận, đừng nên chấp nhách làm gì! Bà Nhất hu hu khóc, tiếng khóc ần chứa nỗi hờn ghen. Nhưng nước này, không cho gọi mấy đứa con rơi của ông ấy về thì biết bao giờ ông ấy mới chịu đi? Nghĩ vậy bà xỉ mũi rên rẹt nói rảo hoành: Chúng mày đi gọi mau lên! Mấy người con nhìn nhau đùn đẩy, chẳng ai chịu chấp hành lệnh mẹ.

Ông Nhất là ai mà nghe có vẻ "hoành tráng" thế?

Nói "hoành tráng" e chưa chuẩn lắm. Phải nói ông Nhất là một người đàn ông lầy lùg. Ông nguyên làm y tá làng Bù. Đêm đêm, chiếc xe đạp không đèn không chuông đi rất thâm lặng làng trên xóm dưới. Tay nghề ông giỏi đến độ được suy tôn là "Hoa Đà tái thế", chữa đâu khỏi đấy. Có người nói ông nổi tiếng là bởi sự liều. Phương châm tào bạo của ông là "đau đâu tiêm đấy". Đau mắt, ông tiêm thẳng vào mi. Ho suyễn kéo dài ông dùng chiếc kim dài nửa gang tay phập ngay vào phổi. Đau bụng thì tiêm vào rốn. Vân vân và vân vân... Nhưng lại có người nói chả phải, ông Nhất nổi tiếng là nhờ thủ đoạn. Những năm thập niên tám mươi ấy dân tình nheo nhóc, các con bệnh đa phần ốm đói. Thuốc của ông chỉ mấy lọ Penecillin, Steptomycin, một vốc thuốc Vitamin các loại, dấm liều thuốc xổ giun... Nhưng thuốc không nặng bằng thang. Cái "thang" mới giữ vai trò quyết định. Sau khi cho thuốc, bao giờ ông cũng phán một câu đại loại: Phải bồi dưỡng bằng một cân thịt nạc, một con gà hầm... Thời buổi con người phải đếm lùi từng hôm trông mau tới ngày giỗ tết để có tí chất nhờn bôi mép thì lời phán của ông giống như ơn trời mưa móc làm mát ruột mát gan con bệnh.

Nhưng nếu chỉ có thế thì chân dung ông Nhất chưa đủ nét. Ông có tác phong hành nghề độc đáo hào hoa. Trong túi thuốc của ông luôn có một chai rượu nếp. Thứ nếp cấy trên cánh đồng Tốt Động, nơi nghĩa quân Lam Sơn đã chém đầu năm vạn giặc Minh. Địa danh này sáng chói trong Đại cáo bình Ngô nên có một nhà thơ nổi tiếng sành rượu khi nếm thử đã mất lim dim đầu gật gật phán rằng: Rượu nếp làng Bù có vị đậm sâu của lịch sử và ngát hương văn hiến! Chả biết nhà thơ nói thật hay nói khoác, chỉ biết rằng ông Nhất rất mê nghiện thứ rượu này. Khi cần tiêm, ông rót ra một cốc, quẹt diêm. Lửa rượu mạnh múa lượn chập chờn xanh lét, loang một tí là cái hộp nhôm đựng xơ ranh và kim tiêm đã sôi xèo xèo. Ông tắt lửa, tiêm thuốc cho bệnh nhân xong thì làm tớp rượu đang còn nóng rây. Một công đôi việc. Tiêm xong vãi nhà là hơi thở ông Nhất đã nồng ngậy vị phong tình. Cái nồng ngậy làm xiêu đổ những tiết hạnh...

Người đầu tiên đến nhận cha là anh Hạo, còn gọi là Hạo sẹo vì mép còn nguyên vết sẹo ông bỏ hờ lấy dao rạch trong một lần ăn vụng cơm của đứa em khác cha cùng mẹ. Anh đến thẳng chỗ ông Nhất nằm, chỉ tay vào mặt ông quát lớn: Ông chờ đ. gì mà chờ! Ông tăng tịu với mẹ tôi mà không dám nhận, để lão Dụng hành hạ mẹ con tôi mấy chục năm nay. Mọi người thấy anh Hạo hùng hổ thì khê khằng khuyên: Thôi anh ạ, chuyện cũ bỏ qua. Hãy để cho ông ấy vui lòng nhắm mắt. Nghe lời, anh Hạo ngồi uống nước khan, chờ. Cứ như thế ông Nhất sẽ ra đi ngay lúc đó.

Người thứ hai tìm đến nhận cha là anh Xin.

Anh mang tên Xin bởi ngày bà Sửu mẹ anh mang bầu, bà Nhất chưa kịp đánh ghen thì bà Sửu đã trầu cau đến nhà cúi mặt vãn về gấu áo đã cao xéch lên: Em xin chị. Em chỉ xin đứa con nuôi cho đỡ quanh về già, chứ không dám tơ hào tình ngãi... Đàn bà thường cay nghiệt khi ghen nhưng cũng dễ mềm lòng khi đối thủ

đã bó gối qui hàng. Nghe nói khi bà Sửu sinh, bà Nhất còn giấu chồng mang trứng gà đến cho bà Sửu tắm bổ.

Anh Xin rón rén đến chõng ông Nhất sẽ sàng ngồi xuống, cầm bàn tay xâu xia của ông bóp bóp. Tình phụ tử trào dâng, mắt anh Xin chớp lẹa...

Vậy là hai đứa con rơi đã đến nhận cha. Thế mà ông Nhất vẫn bền gan đợi. Cái điệu này là vẫn còn sót đứa nào nữa đây. Bà Nhất, bằng trực giác đàn bà đã chốt dạ. Thôi chết rồi! Hay là...

Trong đầu bà Nhất vụt nhớ hình bóng của một con bé mang tên Bùng chập chờn. Mẹ Bùng chết ngay khi vừa sinh xong Bùng. Khi ông bà ngoại băng, Bùng vừa bảy tuổi. Bùng được tha hết nhà này sang nhà khác làm nghề bê tre. Có người nói Bùng bị thiếu năng trí tuệ bẩm sinh, nhưng cũng có người nói Bùng ngu đần bởi những trận đòn vô cớ. Lũ trẻ làng Bùi tẩy chay đứa con hoang, không cho Bùng chơi cùng. Bùng buồn quá, cứ đứng đơng xa thềm thường nhìn đám trẻ chơi đùa. Một lần bọn trẻ chơi trò bịt mắt cóc, Bùng thấy hay hay, xán lại. Bùng nhón tay cóc nhẹ một cái vào đầu đứa đang bị bịt mắt như cách người ta nựng yêu. Thế mà Bùng sợ đến nổi mặt mày tái xanh tái xám. Chả khó khăn gì đứa kia đoán trúng Bùng liền. Bùng sung sướng quá! Bùng đã được chấp nhận vào cuộc chơi. Một đứa bịt mắt Bùng thật chặt và một trận cóc đập dồn trút xuống đầu Bùng. Bùng thấy trời đất quay cuồng, mắt tóe đóm sáng lờ. Bùng định thần đoán đứa cóc mình. Đứa nào cũng cóc, nhưng chẳng đứa nào chịu nhận. Thế tức là Bùng đoán sai, phải chịu bịt mắt chịu cóc tiếp cho đến khi nào đoán đúng. Ngày nào đầu Bùng cũng như cái đe cho những bữa tay trắng cánh giáng xuống cho đến khi Bùng ôm đầu khuyu xuống mới thôi... Cứ thế, Bùng ngơ ngẩn lớn lên giữa sự ghê lạnh vui đập của lũ trẻ làng Bùi.

Mặc kệ bộ não đã dừng lại ở tuổi bé con, cái cơ thể sinh học của Bùng cứ hằng ngày phát triển. Người làng Bùi thấy Bùng bắt đầu làm dáng. Cái dáng nghiêng lệch một bên bởi Bùng đã bế không biết bao nhiêu đứa trẻ từ khi Bùng cũng là một đứa trẻ vẹo xiêu. Hàm răng Bùng chả ai quan tâm chỉ bày nên cứ để răng xuong chèn răng sữa, thành ra một hàm răng khổng khểnh đầy tung cặp môi Bùng lên. Nhờ thế mà hoá tươi! Bùng lấy lá duối đánh trắng bộ răng ấy. Bùng không đòi tiền công bế em nữa, mà đòi bằng quần áo. Cô Toan lôi từ đáy rương chiếc váy hoa từ hồi ra chơi với chồng ngoài Hà Nội cho Bùng. Bùng sướng run chi, bế con cho cô Toan trèo trèo cả ngày không biết mệt. Tối nào Bùng cũng ra sân kho hóng gió. Mái tóc rối lúi được Bùng vuốt mãi, vuốt mãi cho nhanh dài. Người ngợm Bùng nồng nặc mùi xà phòng, chẳng ra thơm, không ra khét, nó cứ ngầy ngật gây gây. Nhìn Bùng đi dép nhựa gót cao giống y chú ếch đi hải quả ớt. Chiếc váy hoa rộng thông nhàu nhão quét lệt phệt trên đường làng nom vừa tức mắt, vừa buồn cười. Bùng diều dện qua lại trước mặt đám trai hoi làng Bùi như một con bù nhìn ruộng đưa đong đưa theo gió. Chúng được thể buông lời tròng ghẹo. Chỉ chờ có thế, Bùng dùng phất ngay lại, vằn vè: Chơi cho bằng chạc bằng chà, lớn thì không dám bé hoà không chơi... Bà mà thềm chơi với lũ chõn con chúng mày à! Người yêu bà là sinh viên đang học trên Hà Nội nhớ. Đẹp trai học giỏi hơn chán vạn lũ nhên nhàn lêu lổng chúng mày nhớ! ... Bọn con trai ré lên cười. Bùng càng chửi tợn. Trêu được Bùng mà dễ à? Còn lâu nhớ, còn mướt nhớ! Bùng rũ váy đánh phật, đi thẳng. Cái váy vải satanh lâu ngày co hếch đàng sau lên trông tựa tựa cái lông úp gà bị kên, hớ hênh phát ngót!

Cái gì đến đã đến. Cô Toan cuống cuống: Giời ơi là giời! Người chả ra người, ngợm không ra ngợm, thế mà còn vác bụng thế này thì sống làm sao! Thằng nào? Mày nói ngay! Thằng nào? Để tao bắt nó phải chịu trách nhiệm. Bùng ngược mắt lên trời, cười. Nào Bùng có biết thằng nào? Cái đêm Bùng ngủ ở sân kho, trăng thanh gió mát, Bùng thấy người yêu Bùng về nằm kề bên cạnh, bảo anh yêu em lắm. Thế là Bùng mắt nhắm mắt mở choàng lấy ngay. Yêu nhau nhanh quá, Bùng chưa kịp tỉnh ngủ thì người yêu Bùng đã vùng dậy. Bùng dụi mắt nhìn chỉ thấy một thằng mặc quần đùi lẩn nhanh vào xóm. Lúc ấy Bùng nghĩ, chắc là mình nằm mơ như mọi hôm. Thế nên mặc cho cô Toan găm thét mấy Bùng cũng chỉ cười trừ, miệng lúng búng mấy câu vô nghĩa: Quần đùi...quần đùi...

Cô Toan ngấm ngầm làm cuộc điều tra. Đối tượng nghi vấn số một là ông Nhất. Bà Nhất mấy phen mát mẻ dò ý chồng, nhưng lại hơi chờn chợn bởi thái độ ông lạ lẫm. Ông vò xé chân tay, đầu gối ngoắc sang phải sang trái liên hồi, rít rầm trong cổ họng. Rõ là người có nỗi oan sai không thể thanh minh, không thể giải phóng nên nó bắn bách ép nặng trong lòng...

Mọi chuyện tưởng không ai còn nhớ, nhưng trong giờ phút rối ren này bà Nhất lại thông minh đột xuất. Bà xâu chuỗi lại những sự kiện trong quá khứ để rồi đi đến một phán đoán cực kì logic. Bà tức tưởi chạy đến bên giường ghé sát tai chồng nói gần từng tiếng: Ông chờ con Bùng chứ gì?

Ông Nhất đột nhiên đùng cựa, dồn hết sức tàn cho một cái gật đầu. Bà Nhất bắt đầu lum loa, át cả tiếng ồn ào đám đông: Ông ơi là ông ơi! Sao ông không nhận con ngay từ khi nó còn ở nhà? Bây giờ biết ở đâu mà tìm? Hu...hu...!

Nghe tiếng khóc, làng xóm tưởng ông Nhất đã về rồi nên kéo nhau đến nhà đông nghịt. Thùng chuyen, mọi người bàn tán râm ran. Ra thế! Ra Bùng là con ông Nhất! Thảo nào ngày trước ông hay quát nạt đứa nào trên Bùng. Nghe thế, Anh Chiến con cả ông Nhất quát um lên: Này này, các ông các bà đừng có mà nói lung tung. Bố tôi không có hạng con như thế!

"Bố tôi không có hạng con như thế!", câu phủ nhận cũng là câu khẳng định. Khẳng định rằng bố tôi chỉ có những người con như tôi thôi. Trúng rỗng phải nở ra rỗng chứ, làm sao một người danh giá như bố tôi có thể đánh rơi một giọt máu lạc loài như con Bùng?

Anh Chiến cũng khởi nghiệp y tá sau khi thi trượt trung cấp y. Nhưng anh không gặp thời như bố, bởi anh phải cạnh tranh vất vả với mấy anh quân y sĩ phục viên khám bệnh bằng tai nghe và có máy đo huyết áp. Thì anh học chuyên tu lên y sĩ. Anh cũng sắm tai nghe và máy đo huyết áp, nhưng dân làng Bui vẫn cứ chê anh tay nghề kém. Anh giận lũ dân đen ngu dốt quá, bởi anh kế nghiệp cha truyền, cũng kê "thuốc" kèm "thang" như bố chứ có khác gì đâu? Vậy mà mấy con bệnh nhà quê khi được anh kê thang còn nhăn nhó than phiền trách anh bắt họ ăn những thứ mới nhìn đã phát ngấy lên rồi. Đã không biết ơn thì chớ, họ lại còn mang anh ra làm con ngoáo ộp dọa trẻ con. Nín đi, khóc nữa là mẹ cho bác Chiến tiêm đấy nhé! Chỉ mới nghe thế là "tiếng khóc đang ngân bỗng tắt nửa chừng"... Sự thể này kéo dài là không ổn, bởi làng lại có thêm mấy thằng bác sĩ học chính qui bảy tám năm trời về khai phòng mạch. Trong khi anh vẫn kiên trì khám chữa bệnh theo lối cha truyền thì chúng nó đã mua kính hiển vi và máy siêu âm. Tiên nhân cái thời nhón nháo thị trường! Nó bắt anh phải "chạy đua vũ trang" đến ủa bạc cả tâm can. Anh dư sức mua mấy cái máy kia, nhưng trước hết anh phải cóp nhóp bạc tiền tiếp tục hàm thụ lên đại học. Bây giờ anh đã có thể tự tin mà rằng, anh đã thực sự chuyển biến về chất. Ngôi nhà hai tầng mái chóp có quả bóng thông gió quay tít như một cơ sở điều chế hạt nhân ngay đầu làng của anh dùng làm phòng mạch treo tấm biển to dùng BÁC SĨ ĐA KHOA DUY CHIẾN. Trong phòng mạch, anh treo tấm bằng tốt nghiệp đại học y khoa hệ hàm thụ ngay nơi khám bệnh. Cạnh đó là bức ảnh chụp anh bắt tay Bộ trưởng Bộ Y tế. Cái dân nhà quê đúng là dễ lừa. Để có bức ảnh ấy, anh đã phải thuê thằng bạn một châu thịt chó nó mới chịu cùng anh mai phục suốt một buổi, đợi đến khi Bộ trưởng bước vừa bước vào thăm lớp hàm thụ là anh xông đến xin bắt tay cho thằng kia a- lê- chóp. Dân làng đồn đại bác sĩ Chiến chắc phải giỏi lắm mới được Bộ trưởng bắt tay chứ! Phòng mạch của anh lại bắt đầu đông khách. Người nông thôn tiêu pha tằn tiện nhưng cực thoáng khi đi chữa bệnh. Bác sĩ bảo sao nghe vậy. Tiên hết bao nhiêu trả vậy, cấm ai thêm mặc cả bao giờ. Anh Chiến chả mấy mà giàu. Giàu thì phải tiến lên sang. Anh sơn nhà trắng, cưỡi xe Attila màu bạc. Anh khoác bên ngoài tấm thân vạm vạp bằng áo trắng đóng thùng. Để đồng bộ, anh sắm thêm đôi kính cận. Nhưng khổ, tuổi thơ chăn trâu cắt cỏ trong gió đồng khoáng đạt trong lành, lớn lên đọc chưa hết dăm cuốn sách thì cận làm sao? Mới đeo kính được mấy ngày mắt anh đã sưng đã loét, anh đành phải vít trề nó xuống sống mũi cốt tạo dáng, còn nhìn thì vẫn phải qua đôi mắt sáng loè thị lực mười trên mười cả hai bên phải trái. Soi vào gương, anh tự thấy mình đã ra dáng trí thức lắm rồi. Thế nhưng bọn thanh niên làng Bui vẫn nhếch môi cười khẩy khi nghe nhắc tên anh. Chúng dám đặt cho anh cái xú danh "bác sĩ đồ tể" để bôi bác. Xem ra công cuộc làm sang của anh hãy còn gian truân lắm. Bởi vậy, việc anh không nhận một đứa dờ hơi làm em là vô cùng sáng suốt!

Nhưng anh Chiến đã rơi vào một phen khó xử.

Bốn mươi chín ngày sau khi ông Nhất qua đời thì đột nhiên Bùng về.

Bùng cười từ đầu làng đến cuối xóm. Mà cười thành tiếng chứ không phải cười bằng răng. Bùng khoe rầm rĩ là có bố rồi. Dù có chết rồi thì vẫn là bố. Dân làng chửi yêu: Đúng là con bố chết cũng cười !

Bùng ào vào nhà anh Chiến, không thèm để ý về mặt cau có của mọi người, tự nhiên chạy tới bàn thờ giỗ khấn tang ra đội, chằm nhang khấn bố rõ to: Con vội quá, chả kịp mua gì sát, có bi nhiêu đây cúng bố!

Bùng lộn từ trong áo lấy ba bó tiền đồ đồng đọc như những cục gạch đặt ạch lên bàn thờ. Xong, vẫn cái khăn trắng trên đầu Bùng tênh tênh chạy khắp xóm, về mặt vô cùng phớn phở. Bùng ngồi chỗ nào là chỗ ấy hoá đông vui. Anh Chiến cho Bùng để tang bố nhưng không chứa trong nhà. Bùng chả cần. Làng xóm bây giờ quý Bùng lắm. Là vì Bùng có bao nhiêu chuyện lạ. Mỗi tối Bùng được mời đến ngủ một nhà để kể chuyện phượng xa.

Cái lần Bùng có thai, cô Toan cương quyết kéo Bùng lên xe đi trạm xá mặc cho Bùng một tay giữ chặt cặp váy, tay kia vằng vặc, nhưng có thêm một vài người giúp sức, cô Toan đã thắng. Để phòng xa cái chuyện kia có thể tái diễn, cô đuổi Bùng đi. Đi đâu bây giờ? Bùng vạ vật mấy ngày trong xóm nhưng chả ai nhờ Bùng bế con nữa. Một hôm chị Qui lấy chồng bên Trung Quốc về chơi, rủ Bùng. Bùng gật ngay. Chợ người biên giới tấp nập kẻ bán người mua. Bùng chả biết gì, cứ ngược mắt lên cười. Thấy ai hỏi gì Bùng cũng cười nên khách hàng cho là Bùng có duyên lắm lắm. Chị Qui thấy thế hết giá rất cao: năm trăm tệ! Mấy ông già xán vào xĩa tiền ngay. Nhưng Bùng không đồng ý, Bùng chê bọn này già. Bùng đòi phải có tình yêu, phải được... tìm hiểu. Chị Qui đành mang Bùng về nhà chồng. Em nó cùng làng cùng xóm, cho nó ở đây có chị có em. Chồng chị Qui gật đầu ngay. Từ đó có rất nhiều người đến hỏi mua Bùng. Nhưng Bùng dứt khoát rồi. Bùng có phải là mớ tép đâu mà mua được? Chị Qui bảo, em không chịu thì chị biết làm sao? Bùng ngạc nhiên: Ô hay chưa kìa, chị bảo em sang đây lấy chồng chứ có phải đi ở đâu? Nếu đi ở thì em ở làng mình chả sướng gấp vạn lần à? Đến nước ấy thì chị Qui đành chịu nuôi Bùng trong nhà. Rồi chị Qui sinh em bé, tự nhiên Bùng có việc làm. Cũng là cảnh nước nhờ mạ, mạ nhờ nước nên Bùng ở được với vợ chồng chị Qui gần chục năm trời. Tin về một con bé dở người khăng khăng không cho bán mình đã loang xa khắp vùng, để rồi đầu năm nay có một anh nông dân thập thò đến cửa. Chị Qui bảo, em tao đó, nó không cha không mẹ, để rất tốt. Mày có ưng thì phải cưới hỏi đàng hoàng. Anh nông dân ALực búi ngùi thú nhận, anh cũng không cha không mẹ, nhà nghèo nên chưa cưới nổi vợ. Nếu Bùng không chê...

Chồng em đẹp trai lắm nhé! Cao này...to này...trắng nữa!

Bùng cứ khoa chân múa tay mãi mà không ai hình dung ra được chồng Bùng là người thế nào. Có người sốt ruột quá, hỏi: Chồng mày giống như ai ở làng mình? Bùng trầm ngâm nghĩ ngợi một hồi rồi bất chợt chỉ phất vào một ông trung niên: Giống anh ý! Ông trung niên chín dừ mặt mũi, trước lúc lảng đi còn buông một câu: Chỉ được cái bố lão! Bùng vẫn vô tư: Thật đấy, nó giống anh y đúc. Nó yêu em ơ là yêu. Ngày nào đi làm đồng nó cũng bắt em đi cùng. Nó lái công nông pành pành pành pành...em ngồi bên nó, thích lắm!

Có người hỏi: Thế Bùng có nhớ nhà không?

Bùng ngẩn người trả lời: Em có nhà đâu mà nhớ. Nhớ xóm thôi! ALực nó sợ em trốn, nó bảo để cho nó đưa con thì nó cho về thăm quê. Em bảo không thèm về thăm quê. Nó cười tí. Hôm chị Qui nhận được điện bên nhà đánh sang, nói em là con bố em, em sướng quá. Em xin về. ALực không cho. Em bảo bố tao chết mà mày không cho về à? Thế là nó bảo, về bây giờ cũng không kịp, đợi bốn chín ngày đi. Ồ, ở bên đó cũng giống mình lắm nhé. ALực xé khăn cho em này, mua hương cho em này, cho em hai trăm tệ rồi đưa ra tận biên giới đổi tiền, dặn mang về cúng bố. Lại mua vé cho em nữa...

Bùng kể đi kể lại về chồng mình cho mọi người nghe với vẻ tự hào. Một người xui: Thôi, ở nhà đừng sang nữa, sống ở nhà có anh có em. Bùng măm môi lại ra chiều nghĩ ngợi. Rồi Bùng bất ngờ tuyên bố không đi Trung Quốc nữa. Bùng có bố rồi, có anh em rồi, Bùng ở nhà thôi.

Nhưng rồi một chiều Bùng đang ngồi kể chuyện một chị bị mua về làm vợ chung cho hai bố con người Tàu, thì thằng Chiêu nhà bán quán đầu cầu phóng xe vào tìm Bùng kêu: Ra nghe điện thoại, nhanh lên! Họ hẹn nửa tiếng sau gọi lại đây.

Bùng quỳnh quáng chân tay như một con xiếc rối dây. Bùng leo lên xe ngồi tơ lơ sau thằng Chiêu như một cái tượng gỗ. Bùng cầm ống nghe mà tay run bắn lên, lộn đầu nghe xuống đầu nói. Bùng hỏi rõ to: Ai gọi gì Bùng đơ.ơ.ới?

Thằng Chiêu vội sửa lại ống nghe cho Bùng. Thì ra là ALực. Mãi không thấy Bùng sang, ALực bèn tìm đến chị Qui bắt đền. Chị Qui đành phải gọi về số máy này. Nghe Bùng nói chuyện bằng tiếng Quan Thoại với chồng, chẳng ai hiểu gì, chỉ thấy mắt Bùng đỏ hoe, môi dưới Bùng run run nhè nhẹ. Rồi lại thấy Bùng cười.

Bùng ghé tai một bà đang hóng chuyện thăm thì: Chị thấy chưa, ALực nó yêu em ghê lắm nhé. Em giả vờ không sang nữa, thế là nó khóc tu tu như trẻ con í. Thương thế!

Bà này hỏi lại: Ô, thế Bùng lại tiếp tục sang à?

Bùng hạ một câu to và dài, như chuyện sang với chồng là một lẽ đương nhiên: Vợ...ơ..ong!

Bùng lại nói thầm vào tai tất cả những người xúm quanh: Đừng nói cho ai biết nhớ! Em...chưa rồi đấy! Mới có. ALực nó chưa biết đâu.

Đến lúc này mọi người mới để ý. Cô Bùng đã hơi ngăng ngăng, mông hơi xề xề. Bùng nói rằng, Bùng phải sang thôi. Con của Bùng phải có bố chứ. Rồi Bùng vắn vè: Mẹ đánh mỗi tay không bằng cha day con mắt, nhê?

Thấy chưa! Trong cái hộp sọ u tối của Bùng vẫn có một ngăn dành cho sự sáng láng. Bùng nhảy chân sáo ra về. Thằng Chiêu gọi giật: Ê, không trả tiền à?

Bùng nhú mày: Tao có vay mày đâu?

Thằng Chiêu tuổi đáng làm con cho Bùng, vậy mà nó dám phắc một câu rất hỗn: Bỏ mày đi gọi không công à? Năm nghìn, đưa đây!

Bùng ở người một lúc lâu, rồi lộn khắp túi áo túi quần, tịnh không có đồng nào. Một người thương tình móc tiền chìa cho thằng Chiêu. Nó giật phắt lấy, mắt gườm gườm nhìn Bùng. Nhưng Bùng không thèm nhìn lại. Oắt con, chấp làm gì cho mệt!

Bùng nhanh nhẹn thu dọn áo quần, thăm thú chào hỏi bà con đâu ra đấy khiến ai cũng phải ngạc nhiên. Bùng đã ra một Bùng khác, biết nghĩ trước nghĩ sau.

Bà con dặn dò: Tiền xong thì cất cho cẩn thận nhé, kéo lên tàu nó móc mất thì khổ. Chỉ để một ít mua vé, còn thì cất vào nịt vú ấy.

Lúc này Bùng mới ớ ra. Phải mua vé nhỉ? Nhưng mà Bùng đâu còn tiền. Hỏi tiền mang về đâu? Bùng bảo cúng bố hết rồi. Mấy người cáu: Cúng là cúng, xong thì lấy lại chứ ông Nhất ông ấy ăn được tiền à?

Bùng nhe răng cười, chạy ra nhà anh Chiến. Anh gắt: Tôi không biết tiền nào hết. Nhà đám, người ra người vào nườm nượp, biết ai lấy mà hỏi?

Bùng đứng cúi mặt, tay mân mê mãi gấu áo hoang mang. Lúc đó dân làng kéo đến nhà anh Chiến rất đông tiền Bùng. Ai cũng cố giúi vào tay Bùng một ít tiền. Anh Chiến thấy thế cũng vào buồng mang ra một xấp tiền cho Bùng. Bùng thoát cười tươi: Ăn một quả, trả cục vàng, may túi ba gang mang ra mà đựng.

Câu nói vắn vè của Bùng khiến ai cũng phải bật cười. Anh Chiến chợt nghĩ ra điều gì đó, liền chạy vào lấy giấy bút viết mấy dòng rồi giúi vào tay Bùng: Đây là địa chỉ của...nhà. Có gửi gì thì cứ theo cái này mà gửi.

Bùng lại cười, nhét tờ giấy vào vú.

Thôi chào bà con, Bùng đi!

Anh Hạo và anh Xin nhìn em méo máo dùng dằng, đến nỗi Bùng phải gắt lên: Các anh hay nhê! Em đi mai kia em lại về chứ có đi mất đâu mà các anh cứ khóc!

Ra đáng lắm! Cứ như lời lẽ thì trong đầu Bùng không có khái niệm "biên giới", quả đất này chỉ là một quả cam, chỗ nào có tình yêu thì Bùng ở. Bùng chỉ đi lấy chồng xa hơn mọi cô gái trong làng, đơn giản thế thôi.

Bùng đi được độ nửa tháng thì ông bưu tá lao xe xồng xộc vào phòng mạch của anh Chiến. Anh Chiến dùng tay rà đầu siêu âm trên bụng bệnh nhân, đón phong thư rồi bảo bệnh nhân về, tối ra khám lại. Rồi anh đóng cửa phòng mạch. Chắc anh Chiến nhận được giấy báo lĩnh tiền của Bùng gửi về đây mà. Phen này thì anh vớ bẫm! Nhưng một thoáng đã thấy Chiến bung cửa lập cập nhảy lên chiếc Attila trắng bạc phóng vù ra xã. Anh cau có phân trần: Các cơ quan bây giờ làm ăn tắc trách quá. Thư này đâu phải gửi cho tôi. Không biết cái thằng vớ vẩn nào đã cho địa chỉ để cái thư này nhảm vào nhà tôi nhỉ?

Phong thư đã xé được mở ra: Công an cửa khẩu L. thông báo tìm thấy một nạn nhân trên đường biên, đề nghị người nhà lên làm thủ tục nhận xác. Kèm theo thư có một tấm ảnh. Bùng! Đúng là Bùng, không lẫn vào đâu được. Khuôn mặt bầu bĩnh ngây ngô, đôi mắt nhắm nghiền nhưng miệng vẫn như cười...

Hà Nội tháng 11-2008